TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2023/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 27 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 579/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022, giữa:

-*Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị C**, sinh năm 1984

-*Bị đơn:* Anh **Vũ Xuân T**, sinh năm 1975

Nơi ĐKHKTT: Khu 6, xã C H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lê Thị C** và anh **Vũ Xuân T.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị C và anh Vũ Xuân T đều xác định không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được và đều thống nhất thuận tình ly hôn.

***+ Về con chung*:** Chị Lê Thị C và anh Vũ Xuân T đều xác nhận vợ chồng có 03 con chung là Vũ Thị Thu Phương, sinh ngày 02/9/2005; Vũ Lê Huyền Trang, sinh ngày 20/05/2007; Vũ Xuân Duy, sinh ngày 22/05/2012. Ly hôn, anh T và chị C thống nhất thỏa thuận: Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục con chung là Vũ Thị Thu Phương, sinh ngày 02/9/2005; Chị C được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Vũ Lê Huyền Trang, sinh ngày 20/05/2007; Vũ Xuân Duy, sinh ngày 22/05/2012 kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung thành niên. Chị Lê Thị C và anh Vũ Xuân T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị C và anh Vũ Xuân T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

***+ Về tài sản chung, về công nợ, công sức đóng góp*:** Chị Lê Thị C và anh Vũ Xuân T không đề nghị tòa án giải quyết.

+ ***Về án phí:*** Chị Lê Thị C tự nguyện xin nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị C đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2022/0000002 ngày 22/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị C 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP.Việt Trì;
- UBND xã C H, thành phố Việt Trì;
- Chi cục THA thành phố Việt Trì;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Quân